

tròn số; Động cơ xăng cỡ nhỏ; Truyền động bánh răng trụ, và ban hành 18 (mười tám) tiêu chuẩn Nhà nước (TCVN) về Bản vẽ cơ khí thay thế các tiêu chuẩn cũ (danh mục kèm theo).<sup>(1)</sup>

**Điều 2.** — Tùy theo hình thức ban hành, phạm vi áp dụng và ngày có hiệu lực, các tiêu chuẩn này phải được nghiêm chỉnh thực hiện trong tất cả các ngành, các địa phương có liên quan.

Hà-nội, ngày 10 tháng 7 năm 1974

K.T. Chủ nhiệm Ủy ban khoa học  
và kỹ thuật Nhà nước

**Phó chủ nhiệm**

**LÊ KHẮC**

## TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN

**THÔNG TƯ** điện chính số 1-74 ngày 30-8-1974 sửa đổi các loại điện báo trong nước, bổ sung một số công vụ đặc biệt và điều chỉnh thứ tự chuyên điện báo.

Thi hành Điều lệ thông tin điện báo ban hành kèm theo nghị định số 94-CP ngày 7-5-1973 của Hội đồng Chính phủ về các điều 6, 7, 8, 28, 29 và 42, Tổng cục quy định như sau.

### I. SỬA ĐỔI CÁC LOẠI ĐIỆN BÁO TRONG NƯỚC

Điều lệ thông tin điện báo chia điện báo trong nước thành 7 loại, trong đó có 2 loại mới:

- Điện báo khí tượng, thủy văn,
  - Điện báo công,
- và 5 loại cũ:
- Điện báo nghiệp vụ,
  - Điện báo báo chí,
  - Điện báo tư,
  - Điện báo chuyên tiện,
  - Điện báo chúc khâm.

Cách sử dụng, xử lý các loại điện báo cũ vẫn theo quy định của thể lệ thủ tục điện báo (1971). Thông tư này chỉ quy định cách sử dụng, xử lý những loại điện báo mới như sau:

#### 1. Điện báo khí tượng, thủy văn.

Điện báo khí tượng, thủy văn thực chất gồm 2 loại:

- Điện báo khí tượng,
- Điện báo thủy văn.

##### a) Điện báo khí tượng.

Tất cả điện báo quan trắc khí tượng, báo thời tiết, gió mùa, bão — kể cả điện báo mang ký hiệu BATHK, MMMMM, BBBBB, TEMP, điện báo mang ký hiệu BB hay TYPHN (trước đây xếp vào loại cấp cứu 4) và điện báo mang ký hiệu KSAGM (trước đây xếp vào loại chính vụ 3) từ nay đều xếp chung vào loại điện báo khí tượng. Loại đề là OBS, đều nhất loạt chịu cước mỗi từ 0,06đ (sáu xu/từ) đều được xử lý ưu tiên không trì hoãn.

Tuy nhiên để tiện việc xử lý — nhất là trên đường điện —, Tổng cục quy định thêm:

— Những điện báo mang ký hiệu BATHK, AERO BATHK, PILOT, MMMMM, BBBBB, BB hay TYPHN và những điện báo của các trạm khí tượng trọng điểm cung cấp số liệu quan trắc cần thiết cho việc tổng hợp tình hình thời tiết trao đổi với các cơ quan khí tượng nước ngoài, từ nay dùng loại đề OBS/1: OBS/1 được nhắc lại ở cuối mào đầu coi như chủ dẫn nghiệp vụ miễn cước. Những điện báo khí tượng này phải được xử lý ưu tiên tuyệt đối, bảo đảm thời hạn khống chế tối đa hai mươi phút (20'), kể từ lúc gửi cho đến lúc phát xong cho cơ quan nhận.

— Những điện báo khí tượng khác kể cả điện báo mang ký hiệu TEMP, KSAGM và SYNOP — từ nay dùng loại đề OBS, cũng phải được xử lý hết sức nhanh chóng, bảo đảm thời hạn khống chế tối đa một giờ kể từ lúc gửi cho đến lúc phát xong cho cơ quan nhận.

##### b) Điện báo thủy văn.

Tất cả điện báo báo lượng mưa, mực nước triều sông (trước đây xếp vào loại chính vụ 3), từ nay đều xếp chung vào loại điện báo thủy văn, loại

(1) Không in danh mục cụ thể

đề là TV, đều nhất loạt chịu cước mỗi từ 0,06đ (sáu xu/từ) và đều được xử lý ưu tiên không trì hoãn.

Tuy nhiên, đề tiện việc xử lý — nhất là trên đường điện, — Tổng cục quy định thêm :

— Những điện báo của cơ quan thủy văn trung ương cung cấp tình hình mực nước các triển sông cho các tỉnh trọng điểm và những điện báo của các trạm thủy văn ưu tiên 1 cung cấp tình hình mực nước triển sông cho cơ quan thủy văn trung ương, từ nay dùng loại đề TV/1 ; TV/1 được nhắc lại ở cuối mào đầu, coi như chú dẫn nghiệp vụ miễn cước. Những điện báo thủy văn này phải được xử lý với mức độ ưu tiên ngang với OBS/1 (hai mươi phút).

— Những điện báo thủy văn khác từ nay dùng loại đề TV và phải được xử lý với mức độ ưu tiên ngang với OBS (một giờ đồng hồ).

## 2. Điện báo công.

Tất cả điện báo an toàn quốc gia, cấp cứu, chính vụ và phổ thông cũ, từ nay đều xếp chung vào loại điện báo công. Tùy tính chất khẩn cấp của việc cần giải quyết, điện báo công được dùng một trong ba mức độ ưu tiên từ thấp đến cao :

- Khẩn,
- Thượng khẩn,
- Hỏa tốc

quy định ở mục II tiếp theo đây.

Từ nay bãi bỏ loại điện báo phòng không.

## II. BỔ SUNG MỘT SỐ CÔNG VỤ ĐẶC BIỆT

Điều lệ thông tin điện báo quy định :

- Về mức độ ưu tiên, thêm 2 công vụ mới : **Hỏa tốc** và **Thượng khẩn**.
- Về cách phát, thêm 1 công vụ mới : **Phát tận tay**.

Cách sử dụng, xử lý các công vụ vẫn theo quy định của thê lệ, thủ tục điện báo (1971). Thông tư này chỉ quy định cách sử dụng, xử lý những công vụ mới và bổ sung một số điểm cần thiết về công vụ khẩn, như sau :

### 1. Công vụ đặc biệt Hỏa tốc.

Công vụ này chỉ được dùng cho **điện báo công trong nước** mà nội dung có tính chất hết sức cấp bách thuộc về an toàn quốc gia, khẩn cấp quân sự, cấp cứu hay bảo vệ sinh mạng, cấp cứu hay bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể hay của nhân dân, giới hạn trong những vấn đề cụ thể sau đây :

— Cấp báo tin vỡ đê, chỉ đạo hàn đê ; cấp báo tin bão khẩn cấp, mức nước ở mức báo động 3 trở lên, chỉ đạo chống bão lụt trong trường hợp này ;

— Cấp báo tin địch đồ bộ, nhảy dù, tin biệt kích, thổ phi, chỉ đạo tác chiến, điều động binh lực, khí tài chiến đấu trong trường hợp này ;

— Xin cấp cứu, chỉ đạo cấp cứu khi xảy ra thiên tai, địch họa, tai nạn uy hiếp nghiêm trọng sinh mạng của nhân dân, tài sản của Nhà nước, của tập thể, của nhân dân ;

— Điều độ đường bay ; điều độ năng lượng điều độ thuyền, tàu xe ở các bến cảng, bến phà, bến xe, nhà ga, đầu cầu trong thời chiến, chỉ đạo bốc dỡ hàng hóa chiến lược ; chỉ đạo sửa chữa đường điện cao thế hư hỏng nặng.

Điện báo công Hỏa tốc dùng loại đề HT ; phải ghi trước địa chỉ chú dẫn nghiệp vụ trả cước Hỏa tốc (một từ trả cước) ; phải được chấp nhận, chuyên, phát ngay bất cứ ngày đêm, bảo đảm thời hạn khống chế tối đa bốn giờ đồng hồ (4g) kể từ lúc gửi cho đến lúc phát xong cho cơ quan nhận ở trong khu vực phát điện báo. Nhưng nếu cơ quan nhận ở ngoài khu vực phát điện báo, thì cần phân biệt hai trường hợp :

a) Trường hợp cơ quan nhận có máy điện thoại thuê riêng, cơ sở bưu điện đến phải tranh thủ phát ngay bằng điện thoại, sau đó phát bằng đường thư, ghi nợ cước phụ Phát bằng điện thoại cho cơ quan nhận hoặc làm thủ tục để cơ sở bưu điện gốc thu ở cơ quan gửi nếu cơ quan nhận không chịu trả. Thời hạn khống chế trên đây được tính kể từ lúc gửi điện báo HT cho đến lúc phát xong bằng điện thoại cho cơ quan nhận.

b) Trường hợp cơ quan nhận không có máy điện thoại, cơ sở bưu điện đến phải cho thuê phát ngay và ghi nợ cước phụ Thuê phát cho cơ quan

nhận hoặc làm thủ tục đề cơ sở bưu điện gốc thu ở cơ quan gửi nếu cơ quan nhận không chịu trả. Thời hạn khống chế trên đây được cộng thêm khoảng thời gian cần thiết để chạy trên đoạn đường ngoài khu vực phát cho đến cơ quan nhận.

Điện báo công hòa tốc có giá cước riêng do Tổng cục thông báo sau ; trong khi chờ đợi, các cơ sở tính theo giá cước điện báo khàn (0,12đ/từ).

## 2. Công vụ đặc biệt Thượng khàn.

Công vụ này chỉ được dùng cho *điện báo công trong nước* mà nội dung có tính chất cấp bách, có thể thuộc các lĩnh vực an toàn quốc gia, khàn cấp quân sự, cấp cứu hay bảo vệ sinh mạng, tài sản (nhưng về trường hợp cụ thể thì không cấp bách bằng điện báo Hòa tốc) hoặc cũng có thể thuộc các lĩnh vực lợi ích công cộng cấp bách khác, giới hạn trong những vấn đề cụ thể sau đây :

— Chỉ đạo chống bão lụt trong trường hợp có bão gần từ cấp 8 trở xuống hoặc bão xa từ cấp 9 trở lên ; trường hợp mực nước ở mức báo động 1, 2 ;

— Chỉ đạo tiêu, tưới ;

— Chỉ đạo vớt cá bột ;

— Báo cáo số liệu thống kê kinh tế tài chính ;

— Chỉ đạo kiểm tra hành chính, quản lý thị trường ;

— Giải quyết công việc khàn cấp về trị an.

Điện báo công Thượng khàn dùng loại đề TK phải ghi trước địa chỉ chú dẫn nghiệp vụ trả cước Thượng khàn (một từ trả cước) ; phải được chấp nhận, chuyển, phát ngay bất cứ ngày đêm bảo đảm thời hạn khống chế tối đa sáu giờ đồng hồ (6g), kể từ lúc gửi cho đến lúc phát xong cho cơ quan nhận ở trong khu vực phát điện báo. Nếu cơ quan nhận ở ngoài khu vực phát điện báo, cơ sở bưu điện đến cũng phải xử lý theo cùng thể thức phát điện báo Hòa tốc quy định ở tiết 1 trên đây.

Điện báo công Thượng khàn có giá cước riêng do Tổng cục thông báo sau ; trong khi chờ đợi, các cơ sở tính theo giá cước điện báo khàn (0,12đ/từ).

## 3. Công vụ đặc biệt Khàn.

Ngoài những quy định về sử dụng, xử lý công vụ này ở tiết 2 chương IX. Thể lệ thủ tục điện

báo (1971) trừ các điều 297 và 298, Tổng cục bổ sung những điều sau đây :

Điện báo khàn các loại trong nước và ngoài nước được chấp nhận và chuyển đi bất cứ ngày đêm nhưng chỉ phát từ 06g00 đến 23g00 (xem mục III thông tư điện chính số 6/73) ; phải được xử lý nhanh, bảo đảm thời hạn khống chế tối đa mười hai giờ đồng hồ (12g) kể từ lúc gửi cho đến lúc phát xong cho người nhận ở trong khu vực phát điện báo. Nếu cơ sở bưu điện đến nhận điện báo trong khoảng thời gian từ 23g00 đến 06g00 hôm sau (thời gian nghỉ phát điện báo khàn), thời hạn khống chế nói trên được cộng thêm khoảng thời gian từ lúc nhận bức điện báo ấy đến 06g00 hôm sau.

Tùy người gửi, điện báo Khàn gửi cho người nhận ở ngoài khu vực phát điện báo có thể dùng hay không dùng công vụ Thuê phát (XPx). Điện báo Khàn ấy dù không dùng công vụ Thuê phát vẫn được hưởng ưu tiên trên đường điện nhưng phát bằng đường thư, trừ điện báo công Khàn dù có chú dẫn XPx hay không, cơ sở bưu điện đến cũng phải thuê người đi phát ngay trong khoảng thời gian phát điện báo Khàn (từ 06g00 đến 23g00), và ghi nợ cước phụ Thuê phát cho cơ quan nhận hoặc làm thủ tục đề cơ sở bưu điện gốc thu ở cơ quan gửi trong trường hợp cơ quan nhận không chịu trả.

Khi có thuê phát, thời hạn khống chế trên đây được cộng khoảng thời gian cần thiết để chạy trên đoạn đường ngoài khu vực phát cho đến người hoặc cơ quan nhận. Trong trường hợp cơ quan nhận có máy điện thoại thuê riêng thì cơ sở bưu điện đến phải xử lý giống như quy định ở điều a tiết 1 trên đây.

Điện báo công Khàn dùng loại đề CDK.

## 4. Công vụ đặc biệt Phát tận tay.

Công vụ này chỉ được dùng cho điện báo công, tư trong nước, điện báo chuyển tiền có tin tức kèm theo, điện báo quốc vụ, điện báo từ ngoài nước. Điện báo Phát tận tay chỉ được gửi cho cá nhân ở nhà riêng trong khu vực phát điện báo ; không chấp nhận gửi cho chức vụ hoặc cá nhân ở tổ chức, cơ quan. Trong quan hệ với nước ngoài, chỉ chấp nhận gửi đi những nước có mở công vụ này (xem mục 3 phần II, thông tư điện chính số 7/73).

Trước địa chỉ, phải ghi chú dẫn nghiệp vụ trả cước MP (một từ trả cước); họ tên người nhận phải đầy đủ, rõ ràng, nếu cần phân biệt nam hay nữ phải ghi thêm chữ ông, bà, anh, chị... (hoặc một từ nước ngoài tương đương).

Trước khi cho đi phát, đề lưu ý người đi phát và người nhận, cơ sở bưu điện đến phải ghi rõ Phát tận tay trên địa chỉ điện báo hoặc trên phong bì đựng điện báo ấy.

Điện báo Phát tận tay phải được phát trực tiếp và đúng cho người có họ tên ghi trên địa chỉ; nếu không quen biết, người đi phát phải hỏi kỹ có đúng đối tượng mới được phát. Người nhận phải ghi rõ họ tên mình kèm theo chữ ký ở biên lai nhận điện báo.

Điện báo Phát tận tay phải chịu thêm cước phụ Phát tận tay do Tổng cục thông báo sau; trong khi chờ đợi, các cơ sở không thu khoản cước phụ này mà chỉ thu cước 1 từ về chú dẫn nghiệp vụ trả cước MP.

Một bức điện báo đã dừng công vụ Lưu ký rồi (TR, GP hoặc GPR) thì không cần thiết dùng thêm công vụ Phát tận tay nữa. Nhưng nếu người gửi muốn dùng cả 2 công vụ thì bưu điện vẫn chấp nhận và tính cả 2 khoản cước phụ ấy (Trong khi chờ đợi Tổng cục thông báo cước phụ Phát tận tay thì chỉ thu cước phụ Lưu ký và cước 1 từ về chú dẫn MP).

### III. ĐIỀU CHỈNH THỨ TỰ CHUYÊN ĐIỆN BÁO

Do việc sửa đổi các loại điện báo trong nước, Tổng cục điều chỉnh thứ tự chuyên điện báo như sau:

1. Điện báo khí tượng trong nước mang ký hiệu BATHK, AERO BATHK, PILOT, MMM-MM, BBBB, BB hay TYPIIN hoặc cung cấp số liệu quan trắc cần thiết cho việc trao đổi với nước ngoài (OBS/1); điện báo thủy văn trong nước về mực nước triều sông của cơ quan thủy văn trung ương gửi các tỉnh trọng điểm hoặc của các trạm thủy văn ưu tiên 1 gửi cơ quan

thủy văn trung ương (TV/1); điện báo an toàn nhân mạng ngoài nước (SVH); điện báo công Hòa tốc trong nước (HT);

2. Điện báo an toàn hàng không ngoài nước (AFTN hay AVION); điện báo nghiệp vụ ngoài nước về đường điện quốc tế lưu hành nghiêm trọng (ADG); điện báo công Thương khản trong nước (TK);

3. Điện báo quốc vụ ưu tiên ngoài nước (S); điện báo quan sát vũ trụ ngoài nước (OBSP); điện báo khí tượng ngoài nước và trong nước (OBS); điện báo thủy văn trong nước (TV);

4. Điện báo khản các loại: điện báo nghiệp vụ ngoài nước (bao gồm A Urgent, ST, RST) điện báo công trong nước (CDK); điện báo nghiệp vụ trong nước (bao gồm AK, ST, RST, ADG, ADK); điện báo báo chí trong nước (BCK) điện báo tư ngoài nước (Urgent); điện báo báo chí ngoài nước (Urgent Presse); điện báo tư trong nước (TDK); điện báo chuyên tiền trong nước (DCTK);

5. Điện báo thường các loại: điện báo quốc vụ ngoài nước không ưu tiên (F); điện báo nghiệp vụ ngoài nước (bao gồm A, CR); điện báo công trong nước (CD); điện báo nghiệp vụ trong nước (bao gồm A, CR, A báo trả TCT, DCT); điện báo báo chí trong nước (BC); điện báo tư ngoài nước; điện báo báo chí ngoài nước; điện báo tư trong nước (TD); điện báo chuyên tiền trong nước (DCT);

6. Điện báo thư quốc vụ (LTF); điện báo thư (LT); điện báo chúc khánh (SLT).

Thông tư này có hiệu lực từ 00g00 ngày 1 tháng 10 năm 1974.

Những quy định trước đây trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Hà-nội, ngày 30 tháng 8 năm 1974

K.T. Tổng cục trưởng Tổng cục  
Bưu điện

Tổng cục phó

NGUYỄN VĂN ĐẠT